

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 07-01-2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Nga – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 316/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 193/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 139/2021/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1994; hộ khẩu thường trú tại: Số 69, đường số 01, khu Trung tâm hành chính, khu phố NĐ2, phường DA, thành phố DA, tỉnh BD; tạm trú: Đường DL14, khu phố 3B, phường TH, thị xã BC, tỉnh BD.

Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Vũ Cao Q, sinh năm 1983; hộ khẩu thường trú tại: Thôn 8, xã ML, huyện LH, tỉnh LĐ; tạm trú: Đường DL14, khu phố 3B, phường TH, thị xã BC, tỉnh BD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong Đơn khởi kiện đề ngày 05/4/2021 và lời khai trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Nguyễn Thị H trình bày:

Bà H và ông Vũ Cao Q tự nguyện tiến tới hôn nhân và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương vào

ngày 10/10/2019.

Sau khi kết hôn, vợ chồng sống không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong mọi vấn đề. Do không thể dung hòa được nên đến tháng 12/2019 thì vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay.

Tháng 6 năm 2021 bà H nộp đơn ly hôn đến Tòa án và báo cho ông Quyền biết việc này nhưng ông Quyền nói với bà là “muốn làm gì thì làm”. Bà H nhận thấy, bà và ông Quyền cũng đã hết tình cảm, không muốn hàn gắn và tiếp tục quan hệ vợ chồng, do đó đề nghị Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Vũ Cao Q;

Về con chung: Quá trình chung sống, giữa bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Cao Q không có con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Vũ Cao Q đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần để tham gia tố tụng nhưng đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến như vậy xem như ông Quyền từ chối thực hiện quyền tự bảo vệ lợi ích của mình.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát phát biểu ý kiến: Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xác định quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn là phù hợp và nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận toàn bộ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Các đương sự tranh chấp ly hôn và bị đơn ông Vũ Cao Q có địa chỉ cư trú tại khu phố 3B, phường Thới Hòa, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp và “Tranh chấp về việc ly hôn” và vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 28, 35, 36 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H có Đơn yêu cầu xét xử vắng; Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về chứng cứ: Việc ông Quyền vắng mặt không có lý do nên ông Quyền phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định. Tòa án sẽ căn cứ vào lời trình bày của bà H và chứng cứ do Tòa án thu thập, được công khai theo biên bản

phiên họp công khai việc giao nộp và tiếp cận chứng cứ ngày 18/10/2021 làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Bà Nguyễn Thị H và ông Vũ Cao Q tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký và được Ủy ban nhân dân phường Dĩ An, thị xã Dĩ An (nay là thành phố Dĩ An), tỉnh Bình Dương cấp giấy chứng nhận kết hôn số 232/2019-KH, ngày 10/10/2019. Như vậy, hôn nhân giữa bà H và ông Quyền là hôn nhân hợp pháp.

Bà H trình bày thì sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống với nhau không hạnh phúc, bất đồng quan điểm và thường xảy ra mâu thuẫn, chỉ sau 02 tháng kể từ ngày kết hôn thì vợ chồng đã sống ly thân cho đến nay nên yêu cầu được ly hôn với ông Quyền.

Xét thấy, Bà H và ông Quyền kết hôn vào tháng 10/2019 nhưng đến tháng 12/2019 thì vợ chồng ly thân. Trong khoảng thời gian 02 tháng sống chung, bà H trình bày vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến không hạnh phúc và vợ chồng sống phải ly thân. Để làm rõ lời trình bày của bà H, Tòa án đã tiến hành triệu tập họp lệ ông Quyền để tham gia hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng ông Quyền không tham gia, không có ý kiến trình bày đối với yêu cầu của bà H. Điều này thể hiện thái độ thờ ơ, không quan tâm đến hạnh phúc gia đình của ông Quyền.

Như vậy, Hôn nhân của bà H và Ông Quyền đã không còn tồn tại trên thực tế và mâu thuẫn vợ chồng đã không thể hòa giải và hàn gắn, do đó, cần chấp nhận cho bà H được ly hôn với ông Quyền để sớm ổn định cuộc sống giữa hai bên theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Bà H trình bày không có và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những phân tích như trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương là phù hợp.

[4] Về án phí: Nguyên đơn bà Nguyễn Thị H phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1, Điều 28'; khoản 1, Điều 35; khoản 1, Điều 36 và Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 147, Điều 266 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Thị H đối với bị đơn ông Vũ Cao Q về việc: “Tranh chấp ly hôn”.

1. Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị H được ly hôn với ông Vũ Cao Q.
2. Về con chung: Các đương sự không có con chung nên Tòa án không xem xét giải quyết.
3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị H không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.
4. Về án phí: Bà Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0057160 ngày 09/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA dân sự thị xã Bến Cát;
- Các đương sự;
- UBND phường Dĩ An, tp Dĩ An;
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sô